

Bản án số: 401/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27/4/2018

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con,
chia tài sản chung khi ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Cảnh Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chính
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Võ Công Danh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn – Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 65/2018/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2018 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2018/QĐST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kiều, sinh năm 1979 (có mặt);
Địa chỉ: 58/2E ấp 1, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn, Thành Hồ Chí Minh.
2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Hưng, sinh năm 1978 (có mặt);
Địa chỉ: 58/2E ấp 1, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn, Thành Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án và trong quá trình xét xử tại Tòa án, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kiều trình bày:

Bà Kiều và ông Nguyễn Văn Hưng tự nguyện tìm hiểu, chung sống và có đăng ký kết hôn với nhau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 55, quyển số 01/2002 do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/4/2002.

Cuộc sống chung của bà Kiều và ông Hưng hạnh phúc. Từ đầu năm 2017 đến nay, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do ông Hưng thường đi nhậu về đánh bà Kiều. Hiện tại vợ chồng đã sống ly thân với nhau nên vợ chồng không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay bà Kiều xin được ly hôn với ông Nguyễn Văn Hưng.

Về con chung: Bà Kiều và ông Nguyễn Văn Hưng có 02 con chung tên Nguyễn Chí Tâm, sinh ngày 14/7/2002 và Nguyễn Thị Ngọc Diệp, sinh ngày 23/01/2009. Bà Kiều yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Nguyễn Thị Ngọc Diệp và Nguyễn Chí Tâm, yêu cầu ông Hưng cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 2.000.000 đồng/tháng/con cho đến khi con chung lần lượt đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn ông Nguyễn Văn Hưng trình bày:

Ông Hưng và bà Nguyễn Thị Kiều tự nguyện tìm hiểu, chung sống và có đăng ký kết hôn với nhau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 55, quyển số 01/2002 do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/4/2002.

Cuộc sống chung của ông Hưng và bà Kiều hạnh phúc. Đến đầu năm 2017, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nhỏ, nguyên nhân do ông Hưng đôi khi có nhậu về nóng giận có đánh vợ một hai tát tay nhưng đó chỉ là mâu thuẫn nhỏ. Nay bà Kiều yêu cầu ly hôn với ông Hưng thì ông Hưng đồng ý.

Về con chung: Ông Hưng và bà Nguyễn Thị Kiều có 02 con chung tên Nguyễn Chí Tâm, sinh ngày 14/7/2002 và Nguyễn Thị Ngọc Diệp, sinh ngày 23/01/2009. Bà Kiều yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung Nguyễn Thị Ngọc Diệp và Nguyễn Chí Tâm thì ông Hưng đồng ý. Tuy nhiên, ông Hưng không đồng ý cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 2.000.000 đồng/tháng/con cho đến khi con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Ông Hưng chỉ hỗ trợ tiền nuôi con chung tên Nguyễn Thị Ngọc Diệp mỗi tháng là 1.000.000 đồng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Phát biểu của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: Thẩm phán thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn đúng quy định của pháp luật. Việc cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Xác định đúng người tham gia tố tụng. Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thực hiện đúng quyền hạn theo quy định của pháp luật.

- Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ đúng quy định pháp luật, tuân theo nội quy phiên tòa. Đương sự có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử cho bà Kiều và ông Hưng ly hôn; giao con chung Nguyễn Thị Ngọc Diệp và Nguyễn Chí Tâm cho bà Nguyễn Thị Kiều trực tiếp nuôi dưỡng; buộc ông Hưng cấp dưỡng nuôi con chung theo yêu cầu của bà Kiều.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và bị đơn là ông Nguyễn Văn Hưng, địa chỉ: 58/2E ấp 1, xã Nhị Bình, huyện Hóc Môn, Thành Hồ Chí Minh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ vào lời khai của hai bên và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thì bà Nguyễn Thị Kiều và ông Nguyễn Văn Hưng đã chung sống, có đăng ký kết hôn với nhau theo Giấy chứng nhận kết hôn số 55, quyền số 01/2002 do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/4/2002 nên quan hệ hôn nhân giữa bà Kiều và ông Hưng là hợp pháp.

Bà Kiều cho rằng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do ông Hưng thường xuyên đi nhậu về đánh đập vợ con và bà Kiều đã sống ly thân với ông Hưng. Trong thời gian sống ly thân, vợ chồng cũng không có biện pháp gì hàn gắn.

Xét, bà Nguyễn Thị Kiều và ông Nguyễn Văn Hưng đã thuận tình ly hôn với nhau nên Tòa án ghi nhận.

Về con chung: Bà Kiều và ông Nguyễn Văn Hưng có 02 con chung tên Nguyễn Chí Tâm, sinh ngày 14/7/2002 và Nguyễn Thị Ngọc Diệp, sinh ngày 23/01/2009.

Xét, bà Kiều và ông Hưng đã thỏa thuận được với nhau về việc giao 02 con chung Nguyễn Thị Ngọc Diệp, sinh ngày 23/01/2009 và con chung Nguyễn Chí Tâm, sinh ngày 14/7/2002 cho bà Nguyễn Thị Kiều trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về giao 02 con chung Nguyễn Thị Ngọc Diệp, sinh ngày 23/01/2009 và con chung Nguyễn Chí Tâm, sinh ngày 14/7/2002 cho bà Nguyễn Thị Kiều trực tiếp nuôi dưỡng.

Đối với việc bà Kiều yêu cầu ông Nguyễn Văn Hưng cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 2.000.000 đồng/tháng/con cho đến khi con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Căn cứ vào Giấy xác nhận ngày 20/9/2016 của Doanh nghiệp tư nhân kinh doanh vàng Hoàng Anh thì mức lương chính của ông Nguyễn Văn Hưng là 8.000.000 đồng/tháng. Xét, yêu cầu của bà Kiều yêu cầu ông Hưng cấp

dưỡng nuôi mỗi con chung là 2.000.000 đồng/tháng/con cho đến khi con chung lần lượt đủ 18 tuổi là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: hai bên xác nhận không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử cho bà Kiều và ông Hưng ly hôn; giao 02 con chung Nguyễn Thị Ngọc Diệp và Nguyễn Chí Tâm cho bà Nguyễn Thị Kiều trực tiếp nuôi dưỡng; buộc ông Hưng cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 2.000.000 đồng/tháng/con cho đến khi con chung lần lượt đủ 18 tuổi là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kiều phải chịu án phí dân sự về giải quyết ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng). Ông Nguyễn Văn Hưng phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kiều và ông Nguyễn Văn Hưng.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 55, quyển số 01/2002 do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Thành, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/4/2002 cho bà Nguyễn Thị Kiều và ông Nguyễn Văn Hưng không còn giá trị pháp lý.

2. Về con chung:

2.1. Giao 02 con chung Nguyễn Chí Tâm, sinh ngày 14/7/2002 và Nguyễn Thị Ngọc Diệp, sinh ngày 23/01/2009 cho bà Nguyễn Thị Kiều trực tiếp nuôi dưỡng.

2.3. Ông Nguyễn Văn Hưng cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 2.000.000 đồng/tháng/con (hai triệu đồng một tháng cho một con), kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung lần lượt đủ 18 tuổi. Ông Hưng được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở.

Vì quyền lợi mọi mặt của người con, khi có yêu cầu của cha hoặc mẹ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con, hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Kiều, nếu ông Hưng không thực hiện đầy đủ việc cấp dưỡng nêu trên, thì hàng tháng ông Hưng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không có

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kiều phải chịu án phí dân sự về giải quyết ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) mà bà Kiều đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2017/0017764 ngày 16/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Kiều đã nộp đủ án phí. Ông Nguyễn Văn Hưng phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM
- Chi cục THADS H. Hóc Môn
- VKSND H. Hóc Môn;
- UBND P. Hiệp Thành, Quận 12;
- Đương sự;
- Lưu : VT, hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chung Cảnh Long